

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỮ KÝ SỐ SMART CA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỮ KÝ SỐ SMART CA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SMART CA DIGITAL SIGNATURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SMART CA

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110006526

**3. Ngày thành lập:** 24/05/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 15B ngõ 6 Hữu Lê, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981680888

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa                          | 4610     |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá                 | 4651     |
| 3.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá                  | 4652     |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hợp báo                                     | 8230     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh | 8299     |
| 6.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                | 9511     |
| 7.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                    | 6201     |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử     | 6209     |
| 9.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                       | 6311     |
| 10. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn kế toán, tư vấn thuế, tư vấn chứng khoán)                | 7020     |

|     |                                                                                                                                                                                      |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Quảng cáo<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động báo chí và hoạt động nhà nước cấm                                                                                                       | 7310        |
| 12. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                             | 7320        |
| 13. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                       | 7410        |
| 14. | In ấn<br>Chi tiết:<br>Loại trừ Hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động in ấn bao bì.                                                                                                     | 1811        |
| 15. | Dịch vụ liên quan đến in<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động nhà nước cấm                                                                                                             | 1812        |
| 16. | Xuất bản phần mềm<br>Chi tiết:<br>Loại trừ hoạt động nhà nước cấm                                                                                                                    | 5820        |
| 17. | Hoạt động viễn thông khác<br>Chi tiết:<br>- Đại lý dịch vụ chữ ký số công cộng                                                                                                       | 6190(Chính) |
| 18. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển | 7730        |
| 19. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác<br>Chi tiết:<br>- Photo, chuẩn bị tài liệu                                                                  | 8219        |
| 20. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                               | 4741        |

**6. Vốn điều lệ:** 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 800.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông              | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức          | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>PHƯƠNG<br>THẢO | Số 15B Ngõ 6<br>Hữu Lê, Xã Hữu<br>Hoà, Huyện<br>Thanh Trì, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 16.000        | 160.000.000              | 2,000        | 0381960098<br>30                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Tổng số                            | 16.000        | 160.000.000              | 2,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN THỊ<br>TRÂM       | Số 15B Ngõ 6<br>Hữu Lê, Xã Hữu<br>Hoà, Huyện<br>Thanh Trì, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 400.000       | 4.000.000.000            | 50,000       | 0401920061<br>49                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             | Tổng số                            | 400.000       | 4.000.000.000            | 50,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                             |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                    |                                                                                             |                                    |         |               |        |                  |
|---|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>VIỆT TÍN | Số 15B Ngõ 6<br>Hữu Lê, Xã Hữu<br>Hoà, Huyện<br>Thanh Trì, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 384.000 | 3.840.000.000 | 48,000 | 0380920223<br>72 |
|   |                    |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                    |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                    |                                                                                             | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                    |                                                                                             | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                    |                                                                                             | Tổng số                            | 384.000 | 3.840.000.000 | 48,000 |                  |
|   |                    |                                                                                             |                                    |         |               |        |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT TÍN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038092022372

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự  
xã hội

Địa chỉ thường trú: số 15B ngõ 6 Hữu Lê, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: số 15B ngõ 6 Hữu Lê, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội